

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 16/5/2022.
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trịnh Đoàn Hạnh Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Ngọc Sơn**

Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Trọng Thắng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Mai Trường Tr** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Quý H**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện L, tỉnh L.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Kiều Tr**, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ 4, thị trấn N, huyện L, tỉnh L.

(Tại phiên tòa anh Nguyễn Quý H có mặt, chị Nguyễn Kiều Tr vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện ly hôn và biên bản lấy lời khai nguyên đơn anh **Nguyễn Quý H** trình bày: Anh **Nguyễn Quý H** và chị **Nguyễn Kiều Tr** xây dựng gia đình với nhau năm 2021, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mê Linh, huyện Lâm Hà vào ngày 18/01/2021. Quá trình

chung sống anh chị hòa thuận hạnh phúc được 05 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, mỗi lần cãi nhau chị Tr hay bế con bỏ về nhà bố mẹ để sống. Nay anh H xác định không thể tiếp tục chung sống với chị Tr được nữa nên anh H yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh H được ly hôn với chị Tr.

Về con chung: Anh Nguyễn Quý H và chị Nguyễn Kiều Tr có một là Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 01/9/2020. Khi ly hôn anh H yêu cầu giao con cho chị Nguyễn Kiều Tr nuôi dưỡng, anh chị sẽ tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Quý H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Bị đơn chị Nguyễn Kiều Tr trình bày:* Anh Nguyễn Quý H và chị Nguyễn Kiều Tr xây dựng gia đình với nhau năm 2021, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mê Linh, huyện Lâm Hà vào ngày 18/01/2021. Chị Tr và anh H chung sống với nhau đến tháng 9/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do áp lực kinh tế gia đình và vợ chồng bất đồng quan điểm nên vợ chồng đã sống ly thân 06 tháng nay. Nay anh H yêu cầu ly hôn thì chị Tr đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Quý H và chị Nguyễn Kiều Tr có một là Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 01/9/2020. Khi ly hôn chị Tr yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra chị Tr không còn yêu cầu gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Tr vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án triển khai đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, anh H giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với chị Tr. Ngoài ra anh H không còn yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận đơn yêu cầu ly

hôn của anh H. Giao con chung là Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 01/9/2020 cho chị Tr nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Các vấn đề khác không đặt ra để xem xét giải quyết. Buộc anh H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, chị Nguyễn Kiều Tr vắng mặt lần thứ nhất nhưng chị Tr có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt chị Tr là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quý H và chị Nguyễn Kiều Tr đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mê Linh, huyện Lâm Hà vào ngày 18/01/2021 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Tại phiên tòa, anh H xác định do vợ chồng có bất đồng về tính cách, lối sống nên thường xuyên xung đột, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên anh H giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Còn chị Tr vắng mặt nhưng trong lời khai của mình chị Tr cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh H.

Xét thấy, chị Tr và anh H chỉ chung sống với nhau một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị không đồng quan điểm, cuộc sống kinh tế khó khăn nhưng vợ chồng không thông cảm chia sẻ cho nhau và đã tự sống ly thân từ tháng 9/2021. Đến nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được do mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài nên anh H yêu cầu ly hôn, chị Tr cũng đồng ý giải quyết ly hôn theo yêu cầu của anh H. Vì vậy, nếu kéo dài mối quan hệ như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các bên đương sự. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của anh H, xử cho anh H và chị Tr được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3] *Về con chung*: Anh Nguyễn Quý H và chị Nguyễn Kiều Tr có một con chung là Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 01/9/2020. Khi ly hôn chị Tr yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa, anh H cũng đồng ý giao con cho chị Tr nuôi dưỡng. Xét thấy, con chung của anh chị hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần sự chăm sóc, gần gũi của mẹ nhiều hơn và lâu nay con do chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần tiếp tục giao con cho chị Tr có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

[4] *Về việc cấp dưỡng nuôi con*: Chị Nguyễn Kiều Tr không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5] *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Nguyễn Quý H và chị Nguyễn Kiều Tr xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Buộc anh Nguyễn Quý H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 1 Điều 227 và Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Quý H, xử cho anh Nguyễn Quý H và chị Nguyễn Kiều Tr được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con là Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 01/9/2020 cho chị Nguyễn Kiều Tr có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Quý H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Quý H phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Quý H đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0003056 ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Anh Nguyễn Quý H đã nộp đủ án phí.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/5/2022) anh Nguyễn Quý H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo. Riêng chị Nguyễn Kiều Tr vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trịnh Đoàn Hạnh Trang